

NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2024
Đối tượng: Cao đẳng Điều dưỡng K9 và Kỹ thuật Y học K8
thi Tốt nghiệp lần thứ nhất

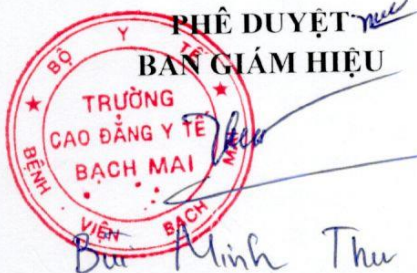
CHÍNH TRỊ

Ghi cụ thể các nội dung ôn tập nằm trong Chương trình môn học

1. Bài mở đầu: Vị trí, tính chất và nội dung chính môn học.
2. Bài 1: Khái niệm, nội dung và vai trò nền tảng tư tưởng của Chủ nghĩa Mác-Lênin
3. Bài 2: Khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành, nội dung cơ bản, vai trò của Tư tưởng Hồ Chí Minh; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.
4. Bài 3: Lịch sử ra đời và thành tựu của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.
5. Bài 4: Đặc trưng và phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay.
6. Bài 5: Nội dung và giải pháp phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá và con người Việt Nam.
7. Bài 6: Quan điểm và những nhiệm vụ chủ yếu thực hiện đường lối quốc phòng an ninh; đường lối đối ngoại.
8. Bài 7: Bản chất, đặc trưng, phương hướng, nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa
9. Bài 8: Tầm quan trọng, quan điểm và phương hướng của Đảng về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.
10. Bài 9: Quan niệm, nội dung tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt.

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2024

TRƯỞNG BỘ MÔN



XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA

U
Hồ Chí Phong Loan

Đ
Đậu Văn Dũng

NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2024

Đối tượng: Cao đẳng Điều dưỡng K9 và Điều dưỡng K8 thi lại TN

LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP

PHẦN: MÔ ĐUN 6 VÀ MÔ ĐUN 7

(CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN NỘI KHOA I VÀ II)

1. Chăm sóc người bệnh bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
2. Chăm sóc người bệnh loét dạ dày tá tràng
3. Chăm sóc người bệnh hội chứng mạch vành cấp
4. Chăm sóc người bệnh thiếu máu
5. Chăm sóc người bệnh suy thận mạn
6. Chăm sóc người bệnh đột quy não
7. Chăm sóc người bệnh đái tháo đường
8. Chăm sóc người bệnh viêm khớp dạng thấp

PHÊ DUYỆT
BAN GIÁM HIỆU



XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2024
TRƯỞNG BỘ MÔN

Trần Song Giang

PGS.TS. Đỗ Ngọc Sơn
GIÁM ĐỐC TT HSTC - BV BẠCH MAI

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CĐYT BẠCH MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2024
Đối tượng: Cao đẳng Điều dưỡng K9 và Điều dưỡng K8 thi lại TN

LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP
PHẦN: MÔ ĐUN 11

(CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA)

Chương 1. Ngoại gây mê phẫu thuật (Ngoại cơ sở)

Bài 1. Chăm sóc người bệnh trước mổ

Bài 2. Chăm sóc người bệnh sau mổ

Chương 2. CSNB phẫu thuật thần kinh

Bài 3. Chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não

Chương 3. CSNB phẫu thuật lồng ngực mạch máu

Bài 4. Chăm sóc người bệnh chấn thương ngực

Chương 4. CSNB phẫu thuật đường tiêu hóa

Bài 5. Chăm sóc người bệnh VRT cấp

Bài 6. Chăm sóc người bệnh sỏi mật

Bài 7. Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày tá tràng

Chương 5. CSNB phẫu thuật đường tiết niệu

Bài 8. Chăm sóc người bệnh sỏi thận

Bài 9. Chăm sóc người bệnh u phì đại tuyến tiền liệt

Chương 6. CSNB chấn thương chỉnh hình và cột sống

Bài 10. Chăm sóc người bệnh gãy xương



PHÊ DUYỆT
BAN GIÁM HIỆU

Bùi Anh Thu

XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA

(Handwritten signature)

PGS.TS. Đỗ Ngọc Sơn
GIÁM ĐỐC TT HSTC - BV BẠCH MAI

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024
TRƯỞNG BỘ MÔN

(Handwritten signature)

PGS.TS. Trần Mạnh Hùng

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CĐYT BẠCH MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NĂM 2024**

Đối tượng: Cao đẳng Điều dưỡng K9 và Điều dưỡng K8, K7 thi lại TN

**LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP
PHẦN: SẢN**

1. Đặc điểm giải phẫu, sinh lí cơ quan sinh dục nữ
2. Hiện tượng thụ tinh, làm tổ và phát triển của trứng
3. Thay đổi giải phẫu, sinh lí tại bộ phận sinh dục ở phụ nữ mang thai
4. Sinh lí chuyển dạ
5. Chửa ngoài tử cung
6. Một số bệnh lí viêm nhiễm phụ khoa thường gặp
7. Các biện pháp tránh thai thông thường

PHÊ DUYỆT
BAN GIÁM HIỆU



XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TRƯỞNG BỘ MÔN

VŨ CÔNG KHANH

PGS.TS. Đỗ Ngọc Sơn
GIÁM ĐỐC TT HSTC - BV BẠCH MAI

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2024

NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP
MÔN CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM
Đối tượng: Sinh viên Điều dưỡng K9

1. Các thời kỳ phát triển của trẻ em, sự phát triển thể chất, tinh thần, vận động của trẻ em
2. Chăm sóc trẻ nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính
3. Chăm sóc trẻ tiêu chảy cấp
4. Chăm sóc trẻ Viêm cầu thận cấp, HCTH
5. Chăm sóc trẻ sơ sinh đủ tháng và chăm sóc trẻ đẻ non

BAN GIÁM HIỆU



TS. Bùi Minh Thu

TRƯỜNG KHOA
Y HỌC LÂM SÀNG

PGS.TS. Đỗ Ngọc Sơn

TRƯỜNG BỘ MÔN

TS. Nguyễn Thành Nam

NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2024

Đối tượng: Cao đẳng Điều dưỡng K9

MÔN: THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP

Hình thức thi: Chạy trạm

Ghi cụ thể các kỹ thuật điều dưỡng cần ôn tập

1. Kỹ thuật chăm sóc răng miệng đặc biệt
2. Kỹ thuật đo huyết áp cánh tay
3. Kỹ thuật đo nhiệt độ - đếm nhịp thở - đếm mạch
4. Kỹ thuật đặt ống thông dạ dày và cho người bệnh ăn
5. Kỹ thuật tiêm dưới da
6. Kỹ thuật tiêm bắp nông
7. Kỹ thuật tiêm tĩnh mạch
8. Kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch
9. Kỹ thuật lấy máu tĩnh mạch làm xét nghiệm
10. Kỹ thuật đặt ống thông lấy nước tiểu làm xét nghiệm nữ
11. Kỹ thuật thay băng vết thương sạch
12. Kỹ thuật cắt chỉ vết thương
13. Kỹ thuật hút đờm dãi đường hô hấp trên
14. Kỹ thuật hút đờm dãi có mở khí quản
15. Kỹ thuật cho người bệnh thở ôxy bằng ống thông 2 đường
16. Kỹ thuật cho người bệnh thở ôxy bằng mặt nạ (mask)
17. Kỹ thuật sơ cứu vết thương ở đầu và băng vết thương bằng 2 cuộn băng
18. Kỹ thuật cố định tạm thời gãy xương cẳng chân kín bằng nẹp
19. Kỹ thuật hồi sinh tim phổi cơ bản
20. Kỹ thuật Ga rô cầm máu chính quy

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2024

PHÊ DUYỆT
BAN GIÁM HIỆU



Bui Minh Thu

TL. TRƯỞNG KHOA
ĐIỀU DƯỠNG

(Signature)
Nguyễn Thị Thu Trang

NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2024

Đối tượng: Cao đẳng Kỹ thuật Y học K8

Lớp: Kỹ thuật xét nghiệm Y học.....

Phần: Hoá sinh.....

I. LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP

1. Hoá sinh gan - mật
2. Hoá sinh thận - nước tiểu
3. Các xét nghiệm thăm dò chức năng gan mật
4. Các xét nghiệm thăm dò chức năng thận
5. Phương pháp đo quang
6. Các xét nghiệm trong bệnh đái tháo đường, chuyển hoá
7. Kiểm tra chất lượng
8. Đảm bảo chất lượng
9. Các enzym
10. Bệnh lý tim mạch
11. Bệnh lý ung thư
12. Thăng bằng acid – base
13. Nước tiểu, các dịch, dịch não tủy

II. THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP

1. Kỹ thuật định lượng Cholesterol/ huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
2. Kỹ thuật định lượng Ure/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
3. Kỹ thuật định lượng Creatinin/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
4. Kỹ thuật định lượng Glucose/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
5. Kỹ thuật định lượng Protein/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
6. Xác định hoạt độ GOT(AST)/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
7. Xác định hoạt độ GPT(ALT)/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
8. Kỹ thuật định lượng Acid Uric/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
9. Kỹ thuật định lượng Albumin/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
10. Kỹ thuật định lượng Triglycerid/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350
11. Xác định hoạt độ aAmylase/huyết tương, huyết thanh trên máy BTS 350

Hà Nội, ngày 5 tháng 04 năm 2024

TRƯỞNG BỘ MÔN/TỔ MÔN

PHÊ DUYỆT
BAN GIÁM HIỆU

XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA



Bùi Minh Thu

PGS. TS. Lê Thị Xuân Khu

Đỗ Ngọc Quyên

NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2024

Đối tượng: Cao đẳng Kỹ thuật Y học K8 và K7 thi lại tốt nghiệp

Lớp: KTXNYH

Phân: Huyết học

A. LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP

1. Dòng Hồng cầu (hình thái, sinh lý)
2. Dòng Bạch cầu (hình thái, sinh lý)
3. Dòng Tiểu cầu (hình thái, sinh lý)
4. Đặc điểm tế bào máu ở các nguyên nhân thiếu máu :
 - Thiếu máu nhược sắc
 - Thiếu máu tan máu
 - Suy tủy xương
5. Đại cương về đông cầm máu
6. Rối loạn đông máu và xét nghiệm phát hiện
7. Các rối loạn đông máu
8. Miễn dịch huyết học
9. Máu và các chế phẩm máu
10. Đại cương an toàn truyền máu
11. Máy đếm tế bào

B. THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP

1. KT đếm số lượng Hồng cầu bằng buồng đếm Neubauer
2. KT đếm số lượng Bạch cầu bằng buồng đếm Neubauer
3. KT đếm số lượng Hồng cầu lưới
4. KT đếm phân loại Bạch cầu (công thức bạch cầu)
5. KT đo tốc độ máu lắng (phương pháp Pachenkov)
6. KT định nhóm máu hệ ABO trên phiến giấy
7. KT thử phản ứng chéo
8. KT xét nghiệm thời gian APTT
9. KT XN thời gian Quick

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2024
TRƯỞNG BỘ MÔN/TỔ MÔN



PHÊ DUYỆT
BAN GIÁM HIỆU

XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA

PGS. TS.BS. Nguyễn Tuấn Tùng

BSCKII. Vũ Văn Trường

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CĐYT BẠCH MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NĂM 2024**

Đối tượng: Cao đẳng Kỹ thuật Y học K8 và K7 thi lại tốt nghiệp

Lớp: KTXNYH

Phần: Vi sinh

A. LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP

1. Đại cương về vi khuẩn, virus
2. Phản ứng KN-KT ứng dụng trong chẩn đoán vi sinh y học.
3. Các phương pháp nhuộm soi cơ bản.
4. Tự cầu khuẩn.
5. Liên cầu khuẩn.
6. Não mô cầu và lậu cầu.
7. Trực khuẩn đường ruột.
8. Đại cương về ký sinh trùng
9. Giun lươn.
10. Sán lá
11. Đại cương về nấm gây bệnh.
12. Virus viêm gan.
13. Virus HIV.
14. Dengue virus
15. Influenza virus
16. Kháng sinh với vi khuẩn và kháng kháng sinh.
17. An toàn sinh học trong phòng thí nghiệm.


B. THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP

1. Thực hiện quy trình kỹ thuật cấy máu.



2. Thực hiện quy trình kỹ thuật cấy đờm, dịch phế quản.
3. Thực hiện quy trình kỹ thuật cấy nước tiểu.
4. Thực hiện quy trình kỹ thuật soi nấm trực tiếp.
5. Thực hiện quy trình kỹ thuật XN ký sinh trùng đường ruột bằng kỹ thuật soi trực tiếp.
6. Thực hiện quy trình kỹ thuật nhuộm Gram.
7. Thực hiện quy trình kỹ thuật xét nghiệm đờm trực tiếp tìm AFB bằng phương pháp nhuộm Ziehl-Neelsen
8. Thực hiện kỹ thuật sắc ký miễn dịch chẩn đoán virus cúm A, B.
9. Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm test nhanh phát hiện HIV Ab
10. Thực hiện kỹ thuật sắc ký miễn dịch chẩn đoán nhanh Dengue NS1Ag, IgG/IgM:

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**PHÊ DUYỆT**
BAN GIÁM HIỆU
TRƯỜNG
CAO ĐẲNG Y TẾ
BẠCH MAI
VIỆN
BẠCH MAI
TS. Bùi Minh Thu

XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA



PGS.TS.BS. Nguyễn Tuấn Tùng

TRƯỞNG BỘ MÔN/FO MÔN



TS.BS. Trương Thái Phương

**NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NĂM 2024**

Đối tượng: Cao đẳng Kỹ thuật Y học K8

Lớp: Phục hồi chức năng K8

A. LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP

I. Hình thức thi: Câu hỏi trắc nghiệm

II. Nội dung

1. Lượng giá chức năng

- Đo tầm vận động
- Phân tích dáng đi
- Thử cơ bằng tay

2. Vận động trị liệu

- Tập theo tầm vận động khớp (Thụ động, chủ động, trợ giúp, đề kháng)
- Kỹ thuật kéo giãn
- Xe lăn
- Tập với dụng cụ trợ giúp (xe lăn, thanh song song, gậy,...), tập dáng đi
- Tập theo tác vụ
- Kỹ thuật tập Bobath
- Kỹ thuật tạo thuận cảm thụ bản thể (PNF)

3. Điều trị bằng tác nhân vật lý

- Nhiệt trị liệu, thủy trị liệu, siêu âm, sóng ngắn, các dòng điện,...

4. Nội khoa, ngoại khoa: (Bao gồm bệnh học, vận động trị liệu, hoạt động trị liệu và ngôn ngữ trị liệu)

- Đột quy
- Thoát vị đĩa đệm
- PHCN hô hấp
- Chấn thương tủy sống
- Bệnh lý Cơ xương khớp

B. THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP

I. Hình thức thi:



- Bộc thăm bệnh nhân, lượng giá, đặt mục tiêu và phương pháp can thiệp cho người bệnh (Sinh viên làm hồ sơ bệnh án cho người bệnh kèm theo)

- Bỏ thăm và thực hiện 1 quy trình kỹ thuật

II. Nội dung thi: (Các quy trình kỹ thuật)

- Kỹ thuật di chuyển người liệt tứ chi từ giường sang xe lăn
- Kỹ thuật di chuyển người liệt nửa người từ giường sang xe lăn
- Kỹ thuật trợ giúp thay đổi vị thế từ nằm ngửa sang nằm nghiêng cho người bệnh liệt nửa người
- Kỹ thuật đo tầm vận động xoay ngoài khớp vai
- Kỹ thuật thử cơ thẳng bụng
- Kỹ thuật thử cơ tam đầu cánh tay
- Kỹ thuật trợ giúp thay đổi vị thế từ nằm ngửa sang nằm nghiêng cho người bệnh liệt 2 chi dưới
- Kỹ thuật kéo giãn cơ tứ đầu đùi bằng kỹ thuật giữ nghỉ
- Kỹ thuật hướng dẫn bài tập điều hợp bằng tay cho bệnh nhân Parkinson
- Kỹ thuật kéo giãn cơ nhị đầu cánh tay bằng kỹ thuật co nghỉ
- Kỹ thuật hướng dẫn bệnh nhân cách đi đu đưa
- Kỹ thuật hướng dẫn bệnh nhân cách đi đu 4 điểm
- Kỹ thuật hướng dẫn bệnh nhân cách đi đu 3 điểm
- Kỹ thuật hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người mặc áo sơ mi
- Kỹ thuật điều trị bằng siêu âm
- Kỹ thuật điều trị bằng sóng ngắn
- Kỹ thuật điều trị bàn kéo cho người bệnh đau thần kinh tọa do thoát vị cột sống thắt lưng
- Kỹ thuật điều trị điện xung kích thích cho người bệnh liệt cơ chày trước



Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN

PHÊ DUYỆT
BAN GIÁM HIỆU

XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA



TS. Bùi Minh Thu

P GS.TS. Vũ Tuấn Khanh

Nguyễn Thành Nam

NỘI DUNG ÔN TẬP THI TỐT NGHIỆP 2024

Hệ: Chính quy

Lớp: Cao đẳng KT hình ảnh Y học khóa 8

Bộ môn: Kỹ thuật hình ảnh

A. PHẦN LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NGHỀ NGHIỆP

I. Hình thức:

- Bài tập trắc nghiệm: Chọn đáp án đúng nhất (4 chọn 1)

II. Nội dung

1. Phần Tổ chức, quản lý khoa Chẩn đoán hình ảnh và bảo quản máy

Bài 1: Tổ chức, quản lý khoa chẩn đoán hình ảnh

Bài 2: Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên khoa chẩn đoán hình ảnh

Bài 3: Tiêu chuẩn thiết kế khoa chẩn đoán hình ảnh

Bài 4: Bảo quản và sử dụng máy trong khoa CDHA

2. Phần Cơ sở vật lý hình ảnh y học

Bài 1: Lưới chống mờ; Phim X quang, Bìa tăng quang,

Bài 2: Sự tương phản, Sự rõ hình, Ảnh hưởng tác dụng của KV và MAS đối với phim Nguyên nhân làm hình XQ không đạt và cách khắc phục.

Bài 3: Nguyên lý tạo ảnh cắt lớp vi tính.

Bài 4: Nguyên lý tạo ảnh cộng hưởng từ và cấu trúc hệ thống tạo ảnh và thu nhận ảnh cộng hưởng từ

Bài 5: Các yếu tố ảnh hưởng sự tương phản của ảnh cộng hưởng từ và phương pháp xử lý ảnh cộng hưởng từ.

3. Phần Xquang:

Bài 1: Kỹ thuật chụp xương đùi

Bài 2: Kỹ thuật chụp xương cẳng chân

Bài 3: Kỹ thuật chụp khớp háng

Bài 4: Kỹ thuật chụp khớp gối

Bài 5: Kỹ thuật chụp xương bánh chè

Bài 6: Kỹ thuật chụp xương khớp cổ chân, xương gót

Bài 7: Kỹ thuật chụp xương khớp bàn ngón chân

Bài 8: Kỹ thuật chụp cánh tay



- Bài 9: Kỹ thuật chụp cẳng tay
Bài 10: Kỹ thuật chụp khớp vai
Bài 11: Kỹ thuật chụp khớp khuỷu
Bài 12: Kỹ thuật chụp cổ tay
Bài 13: Kỹ thuật chụp xương khớp bàn tay
Bài 14: Kỹ thuật chụp xương ức
Bài 15: Kỹ thuật chụp hệ tiết niệu không chuẩn bị
Bài 16: Kỹ thuật chụp phổi
Bài 17: Kỹ thuật chụp khung chậu
Bài 18: Kỹ thuật chụp cột sống cổ
Bài 19: Kỹ thuật chụp cột sống lưng
Bài 20: Kỹ thuật chụp cột sống thắt lưng
Bài 21: Kỹ thuật chụp sọ thẳng nghiêng
Bài 22: Kỹ thuật chụp xoang Blondeau
Bài 23: Kỹ thuật chụp nền sọ Hirtz
Bài 24: Kỹ thuật chụp xương đá (tư thế Stenvers)
Bài 25: Kỹ thuật chụp tai xương chũm (tư thế Schuller)
Bài 26: Kỹ thuật chụp XQ thực quản
Bài 27: Kỹ thuật chụp XQ dạ dày-tá tràng
Bài 28 : Kỹ thuật chụp XQ ruột non
Bài 29 : Kỹ thuật chụp XQ đại tràng
Bài 30 : Kỹ thuật chụp UIV

4. Phần Cắt lớp vi tính:

- 4.1. Quy trình giao tiếp bệnh nhân, quy trình thăm khám, chuẩn bị bệnh nhân và thuốc cản quang, cách dùng trong chụp CLVT
- 4.2. Các thông số kỹ thuật tạo ảnh, thông số kỹ thuật tái tạo ảnh, các thông số phân tích xử lý ảnh và nhiễu ảnh trong kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính
- 4.3. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính vùng sọ không và có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.4. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính phần mềm cổ không và có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.5. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính lồng ngực không và có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.6. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính Gan 3 pha có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)

- 4.7. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính Hệ tiết niệu không và có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.8. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính tụy không và có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.9. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính tiêu tràng (Enteroscanner) có tiêm thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.10. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính mạch máu phổi có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.11. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch chủ bụng và các mạch tạng có cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.12. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch cảnh có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.13. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính khớp vai, khớp háng không và có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.14. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cột sống không và có thuốc cản quang (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.15. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch vành (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.16. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch phế quản (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.17. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch chủ ngực bụng (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)
- 4.18. Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch thận (Chỉ định, CCD, Chuẩn bị bệnh nhân, tư thế người bệnh, các thông số kỹ thuật)

5. Phần cộng hưởng từ:

- 5.1. An toàn trong chụp cộng hưởng từ. - Thuốc đối quang từ
- 5.2. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cột sống cổ
- 5.3. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cột sống lưng
- 5.4. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cột sống thắt lưng
- 5.5. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ sọ não
- 5.6. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp háng
- 5.7. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp gối
- 5.8. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp cổ chân
- 5.9. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp vai
- 5.10. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ gan, đường mật túi mật.

6. Phần X quang chẩn đoán:

- 6.1. Chẩn đoán X quang hệ hô hấp
- 6.2. Chẩn đoán X quang hệ tuần hoàn
- 6.3. Chẩn đoán X quang hệ tiêu hóa
- 6.4. Chẩn đoán X quang hệ tiết niệu
- 6.5. Chẩn đoán X quang cơ xương khớp

B. THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP

I. Hình thức thi:

- Bốc thăm đề (đề gồm 2 quy trình kỹ thuật) và thực hiện quy trình kỹ thuật theo bản kiểm, nhận định kết quả và trả lời thêm các câu hỏi vấn đáp.
- Trả lời các câu hỏi thêm.

II. Nội dung

1. Phần Xquang:

- 1.1. Kỹ thuật chụp khớp cổ tay thẳng nghiêng
- 1.2. Kỹ thuật chụp khớp bàn tay thẳng
- 1.3. Kỹ thuật chụp khớp khuỷu tay thẳng – nghiêng
- 1.4. Kỹ thuật chụp xương cẳng tay thẳng nghiêng
- 1.5. Kỹ thuật chụp cánh tay thẳng – nghiêng
- 1.6. Kỹ thuật chụp khớp vai thẳng – nghiêng
- 1.7. Kỹ thuật chụp cổ chân thẳng – nghiêng
- 1.8. Kỹ thuật chụp cẳng chân thẳng – nghiêng
- 1.9. Kỹ thuật chụp cổ chân thẳng – nghiêng
- 1.10. Kỹ thuật chụp khớp gối thẳng – nghiêng
- 1.11. Kỹ thuật chụp xương đùi thẳng – nghiêng
- 1.12. Kỹ thuật chụp khung chậu thẳng – nghiêng
- 1.13. Kỹ thuật chụp khớp háng thẳng – nghiêng
- 1.14. Kỹ thuật chụp cột sống cổ C1-C2 thẳng
- 1.15. Kỹ thuật chụp cột sống cổ C1-C7 thẳng - nghiêng
- 1.16. Kỹ thuật chụp cột sống cổ C1-C7 cúi - ngửa tối đa
- 1.17. Kỹ thuật chụp cột sống cổ C1-C7 chéch phải – trái
- 1.18. Kỹ thuật chụp cột sống lưng D1- D12 thẳng - nghiêng
- 1.19. Kỹ thuật chụp cột sống lưng D1- D12 chéch
- 1.20. Kỹ thuật chụp cột sống lưng L1- L5,S1 thẳng - nghiêng

Y
CỘNG
HÒA
NG Y
MA
B

- 1.21. Kỹ thuật chụp cột sống lưng L1- L5, S1 chệch $\frac{3}{4}$
- 1.22. Kỹ thuật chụp bụng không chuẩn bị
- 1.23. Kỹ thuật chụp hệ tiết niệu
- 1.24. Kỹ thuật chụp sọ thẳng
- 1.25. Kỹ thuật chụp sọ nghiêng
- 1.26. Kỹ thuật chụp nền sọ (Tur thể Hitz)
- 1.27. Kỹ thuật chụp xoang mặt (Tur thể Blondeaux)
- 1.28. Kỹ thuật chụp xương chũm (Tur thể Schuller)
- 1.29. Kỹ thuật chụp hàm chệch
- 1.30. Kỹ thuật chụp dạ dày có cản quang
- 1.31. Kỹ thuật chụp khung đại tràng có thuốc cản quang (Phương pháp thắt thuốc cản quang qua đường hậu môn)
- 1.32. Kỹ thuật chụp niệu đồ tĩnh mạch có thuốc cản quang
- 1.33. Kỹ thuật chụp thực quản có thuốc cản quang Phương pháp uống thuốc cản quang đường miệng)
- 1.34. Kỹ thuật chụp tim phổi thẳng – nghiêng

2. Phần Cắt lớp vi tính:

- 2.1 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính sọ não
- 2.2 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính xoang hướng axial và coronal
- 2.3 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính tai xương chũm hướng axial và coronal
- 2.4 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ
- 2.5 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực
- 2.6 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng
- 2.7 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính khớp gối
- 2.8 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính khớp háng
- 2.9 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính khung chậu
- 2.10 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính ngực thông thường
- 2.11 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính ngực phân giải cao
- 2.12 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính hốc mắt
- 2.13 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính hệ tiết niệu không và có thuốc cản quang
- 2.14 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính bụng trong viêm tụy cấp
- 2.15 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính bụng trong viêm ruột thừa
- 2.16 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính bụng trong tắc ruột

- 2.17 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính gan mật
- 2.18 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính ruột non không xâm nhập
- 2.19 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch chủ ngực bụng
- 2.20 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch não
- 2.21 Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch cảnh
- 2.22 Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch vành
- 2.23 Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch phế quản
- 2.24 Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch phổi
- 2.25 Quy trình kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính động mạch thận

3. Phân cộng hưởng từ:

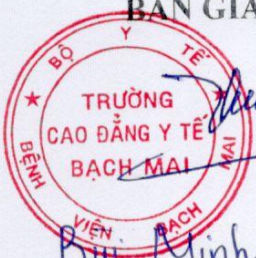
- 3.1. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cột sống cổ
- 3.2. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cột sống lưng
- 3.3. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cột sống thắt lưng
- 3.4. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ sọ não
- 3.5. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tuyến yên
- 3.6. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp háng
- 3.7. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp gối
- 3.8. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp cổ chân
- 3.9. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp vai
- 3.10. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ khớp cổ tay
- 3.11. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ gan mật
- 3.12. Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ thận

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2024

PHÊ DUYỆT
BAN GIÁM HIỆU

XÁC NHẬN
LÃNH ĐẠO KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN/TỔ MÔN



Bà Minh Thu

Vũ Đăng Lưu

Nguyễn Khôi Việt